

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỀN THỨ TƯ

Hán dịch: Đại Đường_ Nam Ấn Độ Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ (Vajra-prajñā,
hay Vajra-bodhi)

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Kết Tát Đoả Kim Cương Khế xong, tác suy tư này: "*Như các **Kiếp Thụ** (Kalpa-vṛkṣa: Ở phương Tây, quốc vương trưởng giả đem mọi thứ hương hoa, anh lạc, trang sức treo trên cây để bố thí cho tất cả. Đây gọi là Kiếp Thụ) hay ban cho mọi thứ quần áo, vật dụng nghiêm thân. Nhóm ấy đều đem cúng dường tất cả Như Lai, làm sự nghiệp. Cho nên nay con phụng hiến". Mật Ngữ là:*

"**Án, tát bà đát tha yết đa, a nồ đát la** (Vô thượng) **bà viết-lỗ bả ma, tam ma đạ, bà bát na, bả na, bộ chiết na, vông tát na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng"**

ॐ स्र्वं तथगतं अतुतरं वज्रउपमसमधि
भवाना पाना भोजना वसाना पूजा मेघा समुद्रा स्फारणा
समये हूम

OM – SARVA TATHĀGATA-ANUTTARA VAJRA-UPAMA-SAMĀDHI
BHĀVANA PĀNA BHOJANA VĀSANA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA
SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dùng Vô Thượng Kim Cương Dụ Tam Ma Địa của tất cả Như Lai, tu tập biển mây quần áo thức ăn uống thượng diệu, cúng dường đều khắp"*

Kết Yết Ma Kim Cương Khế xong, tác suy tư này: "*Vì thừa sự tất cả Như Lai trong tạng hư không cho nên liền tưởng trước mặt mỗi một Đức Phật đều có thân của mình, gần gũi cúng dường". Tụng Mật Ngữ là:*

"**Án, tát bà đát tha yết đa, ca gia, nỉ gia đát na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng"**

ॐ स्र्वं तथगतं कैयल उतुगतं पूरुस्र्वं तथगतं
भवाना पाना भोजना वसाना पूजा मेघा समुद्रा स्फारणा
समये हूम

OM– SARVA TATHĀGATA-KĀYA NIRYĀTANA PŪJA MEGHA
SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dem thân của mình phụng hiến tất cả biển mây Như Lai, cúng dường đều khắp"*

Kết Đạt Ma Kim Cương Khế xong, tác suy tư này: "*Nay thân này của Ta cùng với thân của tất cả Bồ Tát giống nhau không có khác"*

Lại nên quán sát: "*Thật Tính của các Pháp, bình đẳng không có khác".*

Tác quán đó xong, tụng Mật Ngữ là:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, chất đa, nỉ gia đát na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng"**

ॐ स्र्वं तथगतं चैतल उतुगतं पूरुस्र्वं तथगतं
भवाना पाना भोजना वसाना पूजा मेघा समुद्रा स्फारणा
समये हूम

OM–SARVA TATHĀGATA-CITTA NIRYĀTANA PŪJA MEGHA
SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "*Dem biển mây phụng hiến của tất cả Như Lai Tâm, cúng dường đều khắp"*

ॐ सर्व तथगतगुह्यमन्वर्षात्पुनश्च समुद्रं सु।म समयं ॐ
OM – SARVA TATHĀGATA-GUHYA, MAHĀ-PRATIPĀTI, PŪJA MEGHA
SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Luận ghi rằng: "Dùng biển mây tu hành của tất cả Bí Mật, cúng dường đều khắp"

Lại nên suy tư: "*Nay Ta đã phát ra ngôn ngữ âm thanh, khiến cho tất cả chúng sinh thấy đều được nghe*"

Tác Niệm đó xong, tụng Mật Ngữ này:

"**Án, tát bà đát tha yết đa, bà khư** (ngôn ngữ) **nĩ gia dân na, bố nương, minh già, tam mộ đạt la, tốt phát la noa, tam mật duệ, hồng**"

ॐ सर्व तथगतगुह्यमन्वर्षात्पुनश्च समुद्रं सु।म समयं ॐ

OM –SARVA TATHĀGATA-VĀK NIRYĀTANA PŪJA MEGHA SAMUDRA
SPHARAṆA SAMAYE HŪM

Sau đó dùng ngôn từ Kim Cương, nên tác ca vịnh. Tụng là:

*"Kim Cương Tát Đỏa nhiếp thọ nên
Được làm báu Kim Cương vô thượng
Ca vịnh Ngôn từ Kim Cương nên
Nguyện thành Kim Cương Thắng Sự Nghiệp"*

Lại dùng ngữ ngôn Kim Cương, nên dùng âm thanh trong trẻo rõ ràng tốt đẹp khen ngợi. Tụng là:

*"Trong chủng loại của các Thế Giới
Làm các việc Phật như bụi nhỏ
Như Lai thị hiện Đại Thân Biến
Tuỳ ứng hiển hiện mọi loại thân
Pháp thường bền không động khôn sánh
Thế **Bi** hay trừ khổ Thế Gian
Hay trao Tát Địa, các Công Đức
Sức không thể sánh, Pháp thắng thượng
Không có thí dụ như hư không
Chút phần Công Đức không bờ mé
Khắp cõi chúng sinh, Thắng Tát Địa
Khôn sánh, vô lượng hay thành hết
Thường Pháp trong sạch do **Bi** khởi
Đại Bi làm Thế thường chiếu khắp
Bi Hạnh chẳng động chẳng lầy, diệt
Dạo hoá ba cõi, truyền Tát Địa
Các chẳng thể tính (bất khả lượng) thông đạt hết
Tuy dùng **Thiện Thệ** hiện hy kỳ (lạ lùng ít thấy)
Thường trụ ba đời, sức không ngại
Nương cậy vô thượng, không thể hơn
Hay trao tất cả Tam Ma Gia
Nguyện con mau thành Thắng Tát Địa"*

Như vậy Tán xong. Hoặc thay bằng bài Tán Tụng thắng diệu khác, tùy ý tán tụng. Pháp **Tán Vịnh** ấy, sáng sớm nên dùng âm vận tự nhiên không bó buộc (sái lạp âm vận), giờ Ngọ thời dùng âm vừa phải không hơn không thiếu (trung âm), hoàng hôn thời dùng âm bừa phá (phá âm), nửa đêm thời dùng âm vận thứ năm mà tán. Nếu

người chẳng hiểu thì tùy dùng âm thanh, tiếng tốt mà tán thán. Thường nên mỗi ngày bốn Thời niệm tụng là: sáng sớm, giờ Ngọ, hoàng hôn, nửa đêm. Nên cầm bốn loại tràng hạt (sô châu) làm bốn loại niệm tụng.

Bốn loại là:

1_ **Âm Thanh Niệm Tụng**

2_ **Kim Cương Tiệm Tụng** (ngậm miệng, động lưỡi, ngậm tụng)

3_ **Tam Ma Gia Niệm Tụng**: là Tâm niệm

4_ **Chân Thật Niệm Tụng**: Như nghĩa của chữ mà tu hành.

Do sức của bốn loại niệm tụng này cho nên hay diệt tất cả tội chướng khổ ách, thành tựu tất cả Công Đức.

Bốn loại tràng hạt là:

Như Lai Bộ dùng hạt Bồ Đề

Kim Cương Bộ dùng hạt Kim Cương

Bảo Bộ dùng viên ngọc báu (bảo châu)

Liên Hoa Bộ dùng hạt sen

Yết Ma Bộ dùng mọi loại báu xen kẽ nhau mà làm.

Hành Giả nếu hay tùy thuận Du Già, tu hành **Tam Ma Địa Niệm Tụng** tức không có thời phần, hạn số. Ở tất cả thời, làm không có gián đoạn.

Tiếp bày rõ Pháp **cúng dường thức ăn uống**. Nên dùng mọi loại thức ăn tinh khiết thơm tho cúng dường. Nếu chẳng thể chuẩn bị được thì tùy theo sức mà làm. Lại nên Tâm niệm: "*Mỗi một thức ăn uống thượng diệu, mọi loại trân quả, Bồ Đào, Thạch Lựu, các thứ nước uống Phi Thời... của Thế Gian đem làm cúng dường*"

Nếu bản thân mình chẳng thể tu cúng dường được, liền khiến giải rõ Pháp này cho Đễ Tử làm theo như trên

Lại dùng hương xoa bôi, hương đốt, mọi loại diêu hoa, đèn, vòng hoa, Mạt Lợi...(Mạt Lợi là đem các thức ăn uống, quả trái...hoà với nước để trong bình, chậu để bô thí cho Quỷ Thần) mà làm cúng dường. Lại dùng phướng, phan, lụa, lọng, Thiên Y thượng diệu với các vật dụng cúng dường thù thắng khác, đều dùng Bản Mật Ngữ gia trì, hoặc gia trì Mật Ngữ của Bản Bộ Tôn (Phật ngữ của năm Bộ) xong, tùy theo sức của mình mà cúng dường.

Hành Giả muốn cầu Công Đức của Như Lai. Ở trong Đàn Trường, chí Tâm như bên trên làm cúng dường thời sẽ được gần gũi nhìn thấy Kim Cương Tát Đỏa. Nếu người chẳng nhìn thấy, liền nên chí thành cầu thỉnh, tùy theo Hành Giả làm nơi cảm ứng của Nghiệp lực. Hoặc nhìn thấy chư Phật hoặc hàng Tát Đỏa xong, liền đem vòng hoa ấy mà phụng hiến. Khi ấy Hành Giả nên tự mừng vui, đem vòng hoa đã phụng hiến ấy để trên đỉnh đầu của mình, gia thêm Mật Ngữ của **Bản Bộ** (Sva-kula) rồi cột buộc trên đầu của mình. Nên biết người đó liền hay đạt được Phước Báo thù thắng.

Hành Giả tu cúng dường xong. Liền từ Đàn ra ngoài, lấy đậu, quả, bánh, cơm, mè vụn, các loại hoa... hoà với nước để trong cái bình. Dùng tâm vui vẻ, rải tán bốn phương bô thí cho các hàng quyến thuộc của chư Thiên, Quỷ Thần, đều dùng Bản Mật Ngữ bô thí

Tự Tại Thiên Mật Ngữ là:

"**Án, át lý xa nễ duệ, tát bà ha**"

hiểu rõ Quỹ Tắc của Tam Ma Gia (Pháp Độ của A Xà Lê ấy như khuôn phép). Người có được điều đó mới nên thĩnh như vậy. Nên tu đủ uy nghi, ở chỗ của vị Thầy ấy, sinh tướng là Đức Như Lai, chấp tay cung kính, cúi đầu đỉnh lễ, dùng bàn tay đề lên bàn chân của Thầy rồi tác bạch rằng:

"Tôn Giả tức là Như Lai, tức là Cháp Kim Cương.

Nay con quy y Tôn Giả, cầu học Chính Đẳng Bồ Đề, vì Tính của Kim Cương trong sạch cho nên cầu học Luật Nghi của Tịnh Giới. Nguyên xin Tôn Giả thương xót nhiếp thọ như các Tối Thắng Tử (con của bậc Tối Thắng) nhìn thấy chúng sinh có hạt giống Bồ Đề đều chẳng buông bỏ,

Nay con đã phát Tâm Bồ Đề vì muốn dựng lập địa vị Bất Thoái Chuyển cho nên cầu vào Mạn Trà La. Nguyên xin Tôn Giả dạy bày khiến cho con nhìn thấy hết, nhận được chỗ cùng chung Quán Đỉnh của tất cả chư Phật, được hết thấy các việc Thắng Diệu của Kim Cương, Bảo, Liên Hoa, Yết Ma với Đại Bộ, nguyện đều nhiếp lấy, khiến cho thân tâm của con được trong sạch, Trí Tuệ thấu tỏ. Đối với mọi nghĩa thâm sâu của Đại Tiểu Thừa, tự nhiên khai giải.

Đối với chư Thiên của hàng Phạm Thiên (Brahma), Đế Thích (Indra), Tỳ Nữ (Viṣṇu), Lộ Đà (Rudra) với hàng Bộ Thuộc Quý Thần, Trà Cát Ni (Dākinī). Nay con vì lợi ích thành thực tất cả chúng sinh ban cho an vui. Nguyên con hay tội phục hết thể lực của nhóm đó. Nguyên cho con với tất cả chúng sinh được lìa sinh tử đến chốn Niết Bàn, như các Thánh Giả đầy đủ tướng tốt vào địa vị của Như Lai. Làm sao đạt được? Nguyên xin A Xà Lê xót thương chỉ dạy"

Vị A Xà Lê ấy biết Đệ Tử kham nhận được Thắng Pháp, cần phải bảo rằng: "Như người đã thĩnh. Nay Ta y theo điều dạy của Đức Phật, có thể trao cho người, cần phải một lòng lắng nghe, tâm đừng tán loạn. Nếu tán loạn thì tất cả Như Lai với Kim Cương Tát Đỏa chẳng thể gia trì"

*Tiếp dạy **tổ bày sám hối**, khiến tự xưng tên của mình: "Con, họ tên là..... từ vô thủy kiếp đến nay, dùng thân miệng ý rộng làm mọi tội vô lượng vô biên, Nay con ở trước chư Phật thấy đều chí tâm tỏ bày sám hối, chẳng dám che dấu.*

Nay con sám hối, thể chẳng dám gây tội, nguyện cho tội được tiêu diệt (đủ như quảng vắn).

Hai loại Tư Lương thâm sâu khó vào của tất cả Như Lai ấy với các Phật Tử, vô lượng Công Đức lợi lạc cho tất cả Thế Gian, con đều tùy vui"

Tiếp khiến quy y Tam Bảo

_ Các Bộ Liên Tọa Thiên Nhân Sư

Được đại giải thoát vượt ba cõi

Đấng Đại Bi viên mãn Công Đức

Con đều chí tâm quy y hết.

*_ Trụ xứ của bậc **Tối Thắng Tuệ***

Liệt Thừa (thừa yếu kém) kinh sợ khu rừng ấy

Hay mau diệt trừ sinh tử hữu

Nay con quy y Pháp tối thắng

*_ Hay trừ răn độc **tham, giận, si***

*Dùng **Tuệ** ra khỏi nhà sinh tử*

Bậc khởi Tâm Đại Bi giác ngộ

*Kính lễ quy mệnh **Chúng Trung Tôn***

Tiếp dạy **phát Tâm Bồ Đề**. "Ngươi một lòng lắng nghe! Tâm Bồ Đề từ Đại Bi khởi. Làm thành Nhân chính của Phật, gốc rễ của Trí Tuệ, hay phá nghiệp báo vô minh, hay tột phá Ma Oán. Ngươi đã hay phát tâm Bồ Đề, nên dùng tâm miêng này tương ứng phát Thệ nguyện lớn, tùy theo lời Ta nói.

Con, họ tên là...vì cứu độ tất cả chúng sinh cho nên phát Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Đối với Pháp Môn của 37 Phẩm Trợ Đạo cho đến sáu Ba La Mật, thệ nguyện tu hành đầy đủ không có gián đoạn. Mọi căn lành con đã gom chứa được thầy đều hồi thí cho tất cả chúng sinh. Nguyện cho con với tất cả chúng sinh đều được chứng ngộ Pháp Môn thâm sâu, tâm trong sạch rộng lớn giống như hư không. Dùng **Vô Công Dụng**, tự tại hay làm được vô lượng việc Phật. Dùng Đại Bi bình đẳng, mọi loại phương tiện, điều phục lợi lạc, tất cả chúng sinh đều khiến được vào bô Dur Niết Bàn. Đối với nhóm Pháp mười lực vô úy, Bất Cộng của Đức Phật, nguyện cho con và tất cả chúng sinh thầy đều đồng được"

Như vậy dạy xong, khiến các Đệ Tử đều tùy theo Tôn Ty, y theo thứ tự mà ngồi, dùng tâm trong sạch cung kính chẳng tán loạn, chấp tay mà trụ.

Vị Thầy ấy hoặc dùng Mật Ngữ gia trì sợi dây chỉ đỏ, cột buộc nơi cánh tay trái của người kia, hoặc dùng hương xoa bôi, hoặc dùng Tâm niệm. Dùng Mật Ngữ này mà hộ trì. Mật Ngữ là:

"**Án, ma ha bạt chiết la, phộc già, bạt chiết lý cú lô** (Kim Cương làm) **bạt chiết la, bạt chiết la, hàm**"

ॐ म ह ब्र ह व र व ज र क र व र व र ह

OM _MAHĀ-VAJRA-KAVACA –VAJRĪ-KURU- VAJRA VAJRA-UHAM

Tiếp, dùng Mật Ngữ này gia trì vào hương xoa bôi rồi xoa trong lòng bàn tay của các Đệ Tử. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, kiện đề** (hương xoa bôi) **ngược**"

ॐ व र ग न्ध ण

OM _VAJRA-GANDHE – GAH

Lúc xoa bôi hương thời bảo Đệ Tử rằng:"Nguyện cho các người được đầy đủ hương **Giới, Định, Tuệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến** của tất cả Như Lai"

Tiếp, dùng Mật Ngữ gia trì vào hoa thơm màu trắng. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, bồ sát bề** (hoa) **án**"

ॐ व र पु ष्प ॐ

OM _VAJRA-PUṢPE – OM

Như vậy bảo rằng:"Nguyện cho người được ba mươi hai tướng trượng phu của tất cả Như Lai"

Tiếp, cầm lò hương, dùng Mật Ngữ này gia trì, xông ướp hai bàn tay của Đệ Tử. Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, đồ tỳ** (hương đốt) **a**"

ॐ व र धूप ण

OM _VAJRA DHŪPE – AH

Như vậy bảo rằng:"Nguyện cho người đắc được sắc màu nhiệm tươi thắm thuộc **Đại Bi** của tất cả Như Lai"

Tiếp dùng Mật Ngữ này gia trì vào cây đèn, rồi khiến Đệ Tử nhìn. Mật Ngữ là:
"Án, bạt chiết la, lô già, nễ (ánh sáng)"

ॐ वज्रालोके

OM_VAJRA-ĀLOKE – DĪH

Như vậy bảo rằng: "*Nguyện cho người đắc được ánh sáng Trí Tuệ của tất cả Như Lai*"

Tiếp, dùng **Tiểu Nghi Thức Mật Ngữ** như trên, gia thêm cành cây của nhóm Ô Đàm, A Thuyết Tha... dùng làm Xi Mộc (tầm xia răng). Lại dùng **Tội Phá Nhất Thiết Chúng Sinh Phiền Não Tùy Phiền Não Chư Phật Thập Thâm Trí Tuệ Kim Cương Kiểm Mật Ngữ** gia trì Xi Mộc ấy. Lại khiến Đệ Tử đem hoa đã được thọ nhận trong lòng bàn tay, khiến cúng dường tất cả Tôn Thượng Thủ trong Như Lai Bộ

Tiếp, trao truyền **Xỉ Mộc**. Vị Thầy tự ghi nhớ riêng, khiến đừng cho sai lầm, khiến hướng mặt về phương Đông nhai nhấm. Rửa sạch xúc miệng xong, dùng Xi Mộc đã nhai nhấm ném vút ngang mặt. Vị Thầy nên quán xem đầu của Xi Mộc hướng về phương xứ nào, dùng chỗ đã nhai nhấm làm đầu, tùy theo phương đã hướng tới, phần lớn là Bộ ấy. Nếu hướng về bốn góc, phần lớn là **Tỳ Lô Giá Na Bộ**. Nếu đứng thẳng, nên biết là tướng rất tốt lành (tốt cát tường).

Vị Thầy đã quán xong, ban cho các Đệ Tử đều tùy theo chỗ an. Nên bảo rằng: "*Người đều giữ tâm ngay thẳng mà niệm, lễ chư Phật xong, cột buộc tâm rồi ngủ say, cầu tướng của cảnh giới. Sáng sớm, đi đến, nói đầy đủ*"

Nói lời dạy đó xong, khiến tùy ý đi. Mọi hiện tượng đã thấy trong mộng, sáng sớm ở chỗ của Thầy, như thật nói đủ. Nếu cảnh giới điên đảo, phần lớn là vọng tưởng, đây chẳng phải là tướng thanh tịnh. Nên lấy năm loại vị của con bò là: sữa, lạc, bơ, phân, nước tiểu... cùng hoà chung rồi để lắng trong, lọc xong gia trì **Kim Cương Mật Ngữ 21** biến rồi khiến uống vào.

Nếu thân tâm thanh tịnh, lấy nước Bạch Đàn, cùng dùng **Kim Cương Mật Ngữ 21** biến, khiến uống vào. Mật Ngữ là:

"Án, bạt chiết la, ồ đà ca, tra"

ॐ वज्रउदाका

OM_VAJRA -UDAKA ṬHAḤ

Như Pháp uống xong, đến ban đêm ấy, dẫn đến bên ngoài bảy cửa của Đàn, dạy khiến tỏ bày sám hối tốt cả tội chướng, tùy vui, hồi hướng tất cả công đức.

Dạy làm bốn loại Pháp lễ bái như bên trên xong, lấy áo màu đỏ cho mặc, như Pháp mặc Cà Sa

Nếu là người xuất gia, cho mặc áo màu Cà Đà, dùng lụa màu đỏ che mắt người ấy, dạy cho kết **Kim Cương Tát Đỏa Khế**, miệng truyền **Tâm Mật Ngữ** này ba lần. Mật Ngữ là:

"Tam ma gia, tát đất tông"

समयस्त्वं

SAMAYAS TVAM

Liên dạy dựng hai độ Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) làm cây kim. Đem các vòng hoa màu trắng, hoặc mọi loại vòng hoa thơm...treo móc trên cây kim ấy

Tiếp nên dẫn vào trong cửa của Đàn Trường, ba lần trao truyền Mật Ngữ này

*Tinh cần quyết định tên Kim Cương
Nay Ta nói lời thành thật này
Nguyện xin Thế Tôn giúp Bản Nguyện
Lợi việc chúng sinh, các Tất Địa
Từ Bi thương xót làm gia trì"*

Nói Kệ này xong, lại kết **kim Cương Nhập Khế**, tụng **A Tự Mật Ngữ (𑖀)** 108
biến

Kinh ghi rằng: "*Kết Kim Cương Phộc, đem độ Trí Định (2 ngón cái) vịn góc độ
Đàn Tuệ (2 ngón út) hơi cong độ Tiên Lực (2 ngón trỏ) cùng trụ nhau"*

Như vậy tác Pháp xong, lại nên hỏi han. Như không có tướng tốt thì chỉ có thể
dẫn vào thọ nhận Tam Ma Gia (Samaya), chẳng nên cho Quán Đỉnh ấy.

Tiếp nên trao truyền Mật Ngữ này ba lần.
"Án, bát la để xa (trao cho) **bạt chiết la, hộ"**

𑖀 𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑗀𑖿𑗁𑗂𑗃𑗄𑗅𑗆𑗇𑗈𑗉𑗊𑗋𑗌𑗍𑗎𑗏𑗐𑗑𑗒𑗓𑗔𑗕𑗖𑗗𑗘𑗙𑗚𑗛𑗜𑗝𑗞𑗟𑗠𑗡𑗢𑗣𑗤𑗥𑗦𑗧𑗨𑗩𑗪𑗫𑗬𑗭𑗮𑗯𑗰𑗱𑗲𑗳𑗴𑗵𑗶𑗷𑗸𑗹𑗺𑗻𑗼𑗽𑗾𑗿𑘀𑘁𑘂𑘃𑘄𑘅𑘆𑘇𑘈𑘉𑘊𑘋𑘌𑘍𑘎𑘏𑘐𑘑𑘒𑘓𑘔𑘕𑘖𑘗𑘘𑘙𑘚𑘛𑘜𑘝𑘞𑘟𑘠𑘡𑘢𑘣𑘤𑘥𑘦𑘧𑘨𑘩𑘪𑘫𑘬𑘭𑘮𑘯𑘰𑘱𑘲𑘳𑘴𑘵𑘶𑘷𑘸𑘹𑘺𑘻𑘼𑘽𑘾𑘿𑙀𑙁𑙂𑙃𑙄𑙅𑙆𑙇𑙈𑙉𑙊𑙋𑙌𑙍𑙎𑙏𑙐𑙑𑙒𑙓𑙔𑙕𑙖𑙗𑙘𑙙𑙚𑙛𑙜𑙝𑙞𑙟𑙠𑙡𑙢𑙣𑙤𑙥𑙦𑙧𑙨𑙩𑙪𑙫𑙬𑙭𑙮𑙯𑙰𑙱𑙲𑙳𑙴𑙵𑙶𑙷𑙸𑙹𑙺𑙻𑙼𑙽𑙾𑙿𑚀𑚁𑚂𑚃𑚄𑚅𑚆𑚇𑚈𑚉𑚊𑚋𑚌𑚍𑚎𑚏𑚐𑚑𑚒𑚓𑚔𑚕𑚖𑚗𑚘𑚙𑚚𑚛𑚜𑚝𑚞𑚟𑚠𑚡𑚢𑚣𑚤𑚥𑚦𑚧𑚨𑚩𑚪𑚫𑚬𑚭𑚮𑚯𑚰𑚱𑚲𑚳𑚴𑚵𑚷𑚶𑚸𑚹𑚺𑚻𑚼𑚽𑚾𑚿𑛀𑛁𑛂𑛃𑛄𑛅𑛆𑛇𑛈𑛉𑛊𑛋𑛌𑛍𑛎𑛏𑛐𑛑𑛒𑛓𑛔𑛕𑛖𑛗𑛘𑛙𑛚𑛛𑛜𑛝𑛞𑛟𑛠𑛡𑛢𑛣𑛤𑛥𑛦𑛧𑛨𑛩𑛪𑛫𑛬𑛭𑛮𑛯𑛰𑛱𑛲𑛳𑛴𑛵𑛶𑛷𑛸𑛹𑛺𑛻𑛼𑛽𑛾𑛿𑜀𑜁𑜂𑜃𑜄𑜅𑜆𑜇𑜈𑜉𑜊𑜋𑜌𑜍𑜎𑜏𑜐𑜑𑜒𑜓𑜔𑜕𑜖𑜗𑜘𑜙𑜚𑜛𑜜𑜝𑜞𑜟𑜠𑜡𑜢𑜣𑜤𑜥𑜦𑜧𑜨𑜩𑜪𑜫𑜬𑜭𑜮𑜯𑜰𑜱𑜲𑜳𑜴𑜵𑜶𑜷𑜸𑜹𑜺𑜻𑜼𑜽𑜾𑜿𑝀𑝁𑝂𑝃𑝄𑝅𑝆𑝇𑝈𑝉𑝊𑝋𑝌𑝍𑝎𑝏𑝐𑝑𑝒𑝓𑝔𑝕𑝖𑝗𑝘𑝙𑝚𑝛𑝜𑝝𑝞𑝟𑝠𑝡𑝢𑝣𑝤𑝥𑝦𑝧𑝨𑝩𑝪𑝫𑝬𑝭𑝮𑝯𑝰𑝱𑝲𑝳𑝴𑝵𑝶𑝷𑝸𑝹𑝺𑝻𑝼𑝽𑝾𑝿𑞀𑞁𑞂𑞃𑞄𑞅𑞆𑞇𑞈𑞉𑞊𑞋𑞌𑞍𑞎𑞏𑞐𑞑𑞒𑞓𑞔𑞕𑞖𑞗𑞘𑞙𑞚𑞛𑞜𑞝𑞞𑞟𑞠𑞡𑞢𑞣𑞤𑞥𑞦𑞧𑞨𑞩𑞪𑞫𑞬𑞭𑞮𑞯𑞰𑞱𑞲𑞳𑞴𑞵𑞶𑞷𑞸𑞹𑞺𑞻𑞼𑞽𑞾𑞿𑟀𑟁𑟂𑟃𑟄𑟅𑟆𑟇𑟈𑟉𑟊𑟋𑟌𑟍𑟎𑟏𑟐𑟑𑟒𑟓𑟔𑟕𑟖𑟗𑟘𑟙𑟚𑟛𑟜𑟝𑟞𑟟𑟠𑟡𑟢𑟣𑟤𑟥𑟦𑟧𑟨𑟩𑟪𑟫𑟬𑟭𑟮𑟯𑟰𑟱𑟲𑟳𑟴𑟵𑟶𑟷𑟸𑟹𑟺𑟻𑟼𑟽𑟾𑟿𑠀𑠁𑠂𑠃𑠄𑠅𑠆𑠇𑠈𑠉𑠊𑠋𑠌𑠍𑠎𑠏𑠐𑠑𑠒𑠓𑠔𑠕𑠖𑠗𑠘𑠙𑠚𑠛𑠜𑠝𑠞𑠟𑠠𑠡𑠢𑠣𑠤𑠥𑠦𑠧𑠨𑠩𑠪𑠫𑠬𑠭𑠮𑠯𑠰𑠱𑠲𑠳𑠴𑠵𑠶𑠷𑠸𑠺𑠹𑠻𑠼𑠽𑠾𑠿𑡀𑡁𑡂𑡃𑡄𑡅𑡆𑡇𑡈𑡉𑡊𑡋𑡌𑡍𑡎𑡏𑡐𑡑𑡒𑡓𑡔𑡕𑡖𑡗𑡘𑡙𑡚𑡛𑡜𑡝𑡞𑡟𑡠𑡡𑡢𑡣𑡤𑡥𑡦𑡧𑡨𑡩𑡪𑡫𑡬𑡭𑡮𑡯𑡰𑡱𑡲𑡳𑡴𑡵𑡶𑡷𑡸𑡹𑡺𑡻𑡼𑡽𑡾𑡿𑢀𑢁𑢂𑢃𑢄𑢅𑢆𑢇𑢈𑢉𑢊𑢋𑢌𑢍𑢎𑢏𑢐𑢑𑢒𑢓𑢔𑢕𑢖𑢗𑢘𑢙𑢚𑢛𑢜𑢝𑢞𑢟𑢠𑢡𑢢𑢣𑢤𑢥𑢦𑢧𑢨𑢩𑢪𑢫𑢬𑢭𑢮𑢯𑢰𑢱𑢲𑢳𑢴𑢵𑢶𑢷𑢸𑢹𑢺𑢻𑢼𑢽𑢾𑢿𑣀𑣁𑣂𑣃𑣄𑣅𑣆𑣇𑣈𑣉𑣊𑣋𑣌𑣍𑣎𑣏𑣐𑣑𑣒𑣓𑣔𑣕𑣖𑣗𑣘𑣙𑣚𑣛𑣜𑣝𑣞𑣟𑣠𑣡𑣢𑣣𑣤𑣥𑣦𑣧𑣨𑣩𑣪𑣫𑣬𑣭𑣮𑣯𑣰𑣱𑣲𑣳𑣴𑣵𑣶𑣷𑣸𑣹𑣺𑣻𑣼𑣽𑣾𑣿𑤀𑤁𑤂𑤃𑤄𑤅𑤆𑤇𑤈𑤉𑤊𑤋𑤌𑤍𑤎𑤏𑤐𑤑𑤒𑤓𑤔𑤕𑤖𑤗𑤘𑤙𑤚𑤛𑤜𑤝𑤞𑤟𑤠𑤡𑤢𑤣𑤤𑤥𑤦𑤧𑤨𑤩𑤪𑤫𑤬𑤭𑤮𑤯𑤰𑤱𑤲𑤳𑤴𑤵𑤶𑤷𑤸𑤹𑤺𑤻𑤼𑤽𑤾𑤿𑥀𑥁𑥂𑥃𑥄𑥅𑥆𑥇𑥈𑥉𑥊𑥋𑥌𑥍𑥎𑥏𑥐𑥑𑥒𑥓𑥔𑥕𑥖𑥗𑥘𑥙𑥚𑥛𑥜𑥝𑥞𑥟𑥠𑥡𑥢𑥣𑥤𑥥𑥦𑥧𑥨𑥩𑥪𑥫𑥬𑥭𑥮𑥯𑥰𑥱𑥲𑥳𑥴𑥵𑥶𑥷𑥸𑥹𑥺𑥻𑥼𑥽𑥾𑥿𑦀𑦁𑦂𑦃𑦄𑦅𑦆𑦇𑦈𑦉𑦊𑦋𑦌𑦍𑦎𑦏𑦐𑦑𑦒𑦓𑦔𑦕𑦖𑦗𑦘𑦙𑦚𑦛𑦜𑦝𑦞𑦟𑦠𑦡𑦢𑦣𑦤𑦥𑦦𑦧𑦨𑦩𑦪𑦫𑦬𑦭𑦮𑦯𑦰𑦱𑦲𑦳𑦴𑦵𑦶𑦷𑦸𑦹𑦺𑦻𑦼𑦽𑦾𑦿𑧀𑧁𑧂𑧃𑧄𑧅𑧆𑧇𑧈𑧉𑧊𑧋𑧌𑧍𑧎𑧏𑧐𑧑𑧒𑧓𑧔𑧕𑧖𑧗𑧘𑧙𑧚𑧛𑧜𑧝𑧞𑧟𑧠𑧡𑧢𑧣𑧤𑧥𑧦𑧧𑧨𑧩𑧪𑧫𑧬𑧭𑧮𑧯𑧰𑧱𑧲𑧳𑧴𑧵𑧶𑧷𑧸𑧹𑧺𑧻𑧼𑧽𑧾𑧿𑨀𑨁𑨂𑨃𑨄𑨅𑨆𑨇𑨈𑨉𑨊𑨋𑨌𑨍𑨎𑨏𑨐𑨑𑨒𑨓𑨔𑨕𑨖𑨗𑨘𑨙𑨚𑨛𑨜𑨝𑨞𑨟𑨠𑨡𑨢𑨣𑨤𑨥𑨦𑨧𑨨𑨩𑨪𑨫𑨬𑨭𑨮𑨯𑨰𑨱𑨲𑨳𑨴𑨵𑨶𑨷𑨸𑨹𑨺𑨻𑨼𑨽𑨾𑨿𑩀𑩁𑩂𑩃𑩄𑩅𑩆𑩇𑩈𑩉𑩊𑩋𑩌𑩍𑩎𑩏𑩐𑩑𑩒𑩓𑩔𑩕𑩖𑩗𑩘𑩙𑩚𑩛𑩜𑩝𑩞𑩟𑩠𑩡𑩢𑩣𑩤𑩥𑩦𑩧𑩨𑩩𑩪𑩫𑩬𑩭𑩮𑩯𑩰𑩱𑩲𑩳𑩴𑩵𑩶𑩷𑩸𑩹𑩺𑩻𑩼𑩽𑩾𑩿𑪀𑪁𑪂𑪃𑪄𑪅𑪆𑪇𑪈𑪉𑪊𑪋𑪌𑪍𑪎𑪏𑪐𑪑𑪒𑪓𑪔𑪕𑪖𑪗𑪘𑪙𑪚𑪛𑪜𑪝𑪞𑪟𑪠𑪡𑪢𑪣𑪤𑪥𑪦𑪧𑪨𑪩𑪪𑪫𑪬𑪭𑪮𑪯𑪰𑪱𑪲𑪳𑪴𑪵𑪶𑪷𑪸𑪹𑪺𑪻𑪼𑪽𑪾𑪿𑫀𑫁𑫂𑫃𑫄𑫅𑫆𑫇𑫈𑫉𑫊𑫋𑫌𑫍𑫎𑫏𑫐𑫑𑫒𑫓𑫔𑫕𑫖𑫗𑫘𑫙𑫚𑫛𑫜𑫝𑫞𑫟𑫠𑫡𑫢𑫣𑫤𑫥𑫦𑫧𑫨𑫩𑫪𑫫𑫬𑫭𑫮𑫯𑫰𑫱𑫲𑫳𑫴𑫵𑫶𑫷𑫸𑫹𑫺𑫻𑫼𑫽𑫾𑫿𑬀𑬁𑬂𑬃𑬄𑬅𑬆𑬇𑬈𑬉𑬊𑬋𑬌𑬍𑬎𑬏𑬐𑬑𑬒𑬓𑬔𑬕𑬖𑬗𑬘𑬙𑬚𑬛𑬜𑬝𑬞𑬟𑬠𑬡𑬢𑬣𑬤𑬥𑬦𑬧𑬨𑬩𑬪𑬫𑬬𑬭𑬮𑬯𑬰𑬱𑬲𑬳𑬴𑬵𑬶𑬷𑬸𑬹𑬺𑬻𑬼𑬽𑬾𑬿𑭀𑭁𑭂𑭃𑭄𑭅𑭆𑭇𑭈𑭉𑭊𑭋𑭌𑭍𑭎𑭏𑭐𑭑𑭒𑭓𑭔𑭕𑭖𑭗𑭘𑭙𑭚𑭛𑭜𑭝𑭞𑭟𑭠𑭡𑭢𑭣𑭤𑭥𑭦𑭧𑭨𑭩𑭪𑭫𑭬𑭭𑭮𑭯𑭰𑭱𑭲𑭳𑭴𑭵𑭶𑭷𑭸𑭹𑭺𑭻𑭼𑭽𑭾𑭿𑮀𑮁𑮂𑮃𑮄𑮅𑮆𑮇𑮈𑮉𑮊𑮋𑮌𑮍𑮎𑮏𑮐𑮑𑮒𑮓𑮔𑮕𑮖𑮗𑮘𑮙𑮚𑮛𑮜𑮝𑮞𑮟𑮠𑮡𑮢𑮣𑮤𑮥𑮦𑮧𑮨𑮩𑮪𑮫𑮬𑮭𑮮𑮯𑮰𑮱𑮲𑮳𑮴𑮵𑮶𑮷𑮸𑮹𑮺𑮻𑮼𑮽𑮾𑮿𑯀𑯁𑯂𑯃𑯄𑯅𑯆𑯇𑯈𑯉𑯊𑯋𑯌𑯍𑯎𑯏𑯐𑯑𑯒𑯓𑯔𑯕𑯖𑯗𑯘𑯙𑯚𑯛𑯜𑯝𑯞𑯟𑯠𑯡𑯢𑯣𑯤𑯥𑯦𑯧𑯨𑯩𑯪𑯫𑯬𑯭𑯮𑯯𑯰𑯱𑯲𑯳𑯴𑯵𑯶𑯷𑯸𑯹𑯺𑯻𑯼𑯽𑯾𑯿𑰀𑰁𑰂𑰃𑰄𑰅𑰆𑰇𑰈𑰉𑰊𑰋𑰌𑰍𑰎𑰏𑰐𑰑𑰒𑰓𑰔𑰕𑰖𑰗𑰘𑰙𑰚𑰛𑰜𑰝𑰞𑰟𑰠𑰡𑰢𑰣𑰤𑰥𑰦𑰧𑰨𑰩𑰪𑰫𑰬𑰭𑰮𑰯𑰰𑰱𑰲𑰳𑰴𑰵𑰶𑰷𑰸𑰹𑰺𑰻𑰼𑰽𑰾𑰿𑱀𑱁𑱂𑱃𑱄𑱅𑱆𑱇𑱈𑱉𑱊𑱋𑱌𑱍𑱎𑱏𑱐𑱑𑱒𑱓𑱔𑱕𑱖𑱗𑱘𑱙𑱚𑱛𑱜𑱝𑱞𑱟𑱠𑱡𑱢𑱣𑱤𑱥𑱦𑱧𑱨𑱩𑱪𑱫𑱬𑱭𑱮𑱯𑱰𑱱𑱲𑱳𑱴𑱵𑱶𑱷𑱸𑱹𑱺𑱻𑱼𑱽𑱾𑱿𑲀𑲁𑲂𑲃𑲄𑲅𑲆𑲇𑲈𑲉𑲊𑲋𑲌𑲍𑲎𑲏𑲐𑲑𑲒𑲓𑲔𑲕𑲖𑲗𑲘𑲙𑲚𑲛𑲜𑲝𑲞𑲟𑲠𑲡𑲢𑲣𑲤𑲥𑲦𑲧𑲨𑲩𑲪𑲫𑲬𑲭𑲮𑲯𑲰𑲱𑲲𑲳𑲴𑲵𑲶𑲷𑲸𑲹𑲺𑲻𑲼𑲽𑲾𑲿𑳀𑳁𑳂𑳃𑳄𑳅𑳆𑳇𑳈𑳉𑳊𑳋𑳌𑳍𑳎𑳏𑳐𑳑𑳒𑳓𑳔𑳕𑳖𑳗𑳘𑳙𑳚𑳛𑳜𑳝𑳞𑳟𑳠𑳡𑳢𑳣𑳤𑳥𑳦𑳧𑳨𑳩𑳪𑳫𑳬𑳭𑳮𑳯𑳰𑳱𑳲𑳳𑳴𑳵𑳶𑳷𑳸𑳹𑳺𑳻𑳼𑳽𑳾𑳿𑴀𑴁𑴂𑴃𑴄𑴅𑴆𑴇𑴈𑴉𑴊𑴋𑴌𑴍𑴎𑴏𑴐𑴑𑴒𑴓𑴔𑴕𑴖𑴗𑴘𑴙𑴚𑴛𑴜𑴝𑴞𑴟𑴠𑴡𑴢𑴣𑴤𑴥𑴦𑴧𑴨𑴩𑴪𑴫𑴬𑴭𑴮𑴯𑴰𑴱𑴲𑴳𑴴𑴵𑴶𑴷𑴸𑴹𑴺𑴻𑴼𑴽𑴾𑴿𑵀𑵁𑵂𑵃𑵄𑵅𑵆𑵇𑵈𑵉𑵊𑵋𑵌𑵍𑵎𑵏𑵐𑵑𑵒𑵓𑵔𑵕𑵖𑵗𑵘𑵙𑵚𑵛𑵜𑵝𑵞𑵟𑵠𑵡𑵢𑵣𑵤𑵥𑵦𑵧𑵨𑵩𑵪𑵫𑵬𑵭𑵮𑵯𑵰𑵱𑵲𑵳𑵴𑵵𑵶𑵷𑵸𑵹𑵺𑵻𑵼𑵽𑵾𑵿𑶀𑶁𑶂𑶃𑶄𑶅𑶆𑶇𑶈𑶉𑶊𑶋𑶌𑶍𑶎𑶏𑶐𑶑𑶒𑶓𑶔𑶕𑶖𑶗𑶘𑶙𑶚𑶛𑶜𑶝𑶞𑶟𑶠𑶡𑶢𑶣𑶤𑶥𑶦𑶧𑶨𑶩𑶪𑶫𑶬𑶭𑶮𑶯𑶰𑶱𑶲𑶳𑶴𑶵𑶶𑶷𑶸𑶹𑶺𑶻𑶼𑶽𑶾𑶿𑷀𑷁𑷂𑷃𑷄𑷅𑷆𑷇𑷈𑷉𑷊𑷋𑷌𑷍𑷎𑷏𑷐𑷑𑷒𑷓𑷔𑷕𑷖𑷗𑷘𑷙𑷚𑷛𑷜𑷝𑷞𑷟𑷠𑷡𑷢𑷣𑷤𑷥𑷦𑷧𑷨𑷩𑷪𑷫𑷬𑷭𑷮𑷯𑷰𑷱𑷲𑷳𑷴𑷵𑷶𑷷𑷸𑷹𑷺𑷻𑷼𑷽𑷾𑷿𑸀𑸁𑸂𑸃𑸄𑸅𑸆𑸇𑸈𑸉𑸊𑸋𑸌𑸍𑸎𑸏𑸐𑸑𑸒𑸓𑸔𑸕𑸖𑸗𑸘𑸙𑸚𑸛𑸜𑸝𑸞𑸟𑸠𑸡𑸢𑸣𑸤𑸥𑸦𑸧𑸨𑸩𑸪𑸫𑸬𑸭𑸮𑸯𑸰𑸱𑸲𑸳𑸴𑸵𑸶𑸷𑸸𑸹𑸺𑸻𑸼𑸽𑸾𑸿𑹀𑹁𑹂𑹃𑹄𑹅𑹆𑹇𑹈𑹉𑹊𑹋𑹌𑹍𑹎𑹏𑹐𑹑𑹒𑹓𑹔𑹕𑹖𑹗𑹘𑹙𑹚𑹛𑹜𑹝𑹞𑹟𑹠𑹡𑹢𑹣𑹤𑹥𑹦𑹧𑹨𑹩𑹪𑹫𑹬𑹭𑹮𑹯𑹰𑹱𑹲𑹳𑹴𑹵𑹶𑹷𑹸𑹹𑹺𑹻𑹼𑹽𑹾𑹿𑺀𑺁𑺂𑺃𑺄𑺅𑺆𑺇𑺈𑺉𑺊𑺋𑺌𑺍𑺎𑺏𑺐𑺑𑺒𑺓𑺔𑺕𑺖𑺗𑺘𑺙𑺚𑺛𑺜𑺝𑺞𑺟𑺠𑺡𑺢𑺣𑺤𑺥𑺦𑺧𑺨𑺩𑺪𑺫𑺬𑺭𑺮𑺯𑺰𑺱𑺲𑺳𑺴𑺵𑺶𑺷𑺸𑺹𑺺𑺻𑺼𑺽𑺾𑺿𑻀𑻁𑻂𑻃𑻄𑻅𑻆𑻇𑻈𑻉𑻊𑻋𑻌𑻍𑻎𑻏𑻐𑻑𑻒𑻓𑻔𑻕𑻖𑻗𑻘𑻙𑻚𑻛𑻜𑻝𑻞𑻟𑻠𑻡𑻢𑻣𑻤𑻥𑻦𑻧𑻨𑻩𑻪𑻫𑻬𑻭𑻮𑻯𑻰𑻱𑻲𑻳𑻴𑻵𑻶𑻷𑻸𑻹𑻺𑻻𑻼𑻽𑻾𑻿𑼀𑼁𑼂𑼃𑼄𑼅𑼆𑼇𑼈𑼉𑼊𑼋𑼌𑼍𑼎𑼏𑼐𑼑𑼒𑼓𑼔𑼕𑼖𑼗𑼘𑼙𑼚𑼛𑼜𑼝𑼞𑼟𑼠𑼡𑼢𑼣𑼤𑼥𑼦𑼧𑼨𑼩𑼪𑼫𑼬𑼭𑼮𑼯𑼰𑼱𑼲𑼳𑼴𑼵𑼶𑼷𑼸𑼹𑼺𑼻𑼼𑼽𑼾𑼿𑽀𑽁𑽂𑽃𑽄𑽅𑽆𑽇𑽈𑽉𑽊𑽋𑽌𑽍𑽎𑽏𑽐𑽑𑽒𑽓𑽔𑽕𑽖𑽗𑽘𑽙𑽚𑽛𑽜𑽝𑽞𑽟𑽠𑽡𑽢𑽣𑽤𑽥𑽦𑽧𑽨𑽩𑽪𑽫𑽬𑽭𑽮𑽯𑽰𑽱𑽲𑽳𑽴𑽵𑽶𑽷𑽸𑽹𑽺𑽻𑽼𑽽𑽾𑽿𑾀𑾁𑾂𑾃𑾄𑾅𑾆𑾇𑾈𑾉𑾊𑾋𑾌𑾍𑾎𑾏𑾐𑾑𑾒𑾓𑾔𑾕𑾖𑾗𑾘𑾙𑾚𑾛𑾜𑾝𑾞𑾟𑾠𑾡𑾢𑾣𑾤𑾥𑾦𑾧𑾨𑾩𑾪𑾫𑾬𑾭𑾮𑾯𑾰𑾱𑾲𑾳𑾴𑾵𑾶𑾷𑾸𑾹𑾺𑾻𑾼𑾽𑾾𑾿𑿀𑿁𑿂𑿃𑿄𑿅𑿆𑿇𑿈𑿉𑿊𑿋𑿌𑿍𑿎𑿏𑿐𑿑𑿒𑿓𑿔𑿕𑿖𑿗𑿘𑿙𑿚𑿛𑿜𑿝𑿞𑿟𑿠𑿡𑿢𑿣𑿤𑿥𑿦𑿧𑿨𑿩𑿪𑿫𑿬𑿭𑿮𑿯𑿰𑿱𑿲𑿳𑿴𑿵𑿶𑿷𑿸𑿹𑿺𑿻𑿼𑿽𑿾𑿿𑀀𑀁𑀂𑀃𑀄𑀅𑀆𑀇𑀈𑀉𑀊𑀋𑀌𑀍𑀎𑀏𑀐𑀑𑀒𑀓𑀔𑀕𑀖𑀗𑀘𑀙𑀚𑀛𑀜𑀝𑀞𑀟𑀠𑀡𑀢𑀣𑀤𑀥𑀦𑀧𑀨𑀩𑀪𑀫𑀬𑀭𑀮𑀯𑀰𑀱𑀲𑀳𑀴𑀵𑀶𑀷𑀸𑀹𑀺𑀻𑀼𑀽𑀾𑀿𑁀𑁁𑁂𑁃𑁄𑁅𑁆𑁇𑁈𑁉𑁊𑁋𑁌𑁍𑁎𑁏𑁐𑁑𑁒𑁓𑁔𑁕𑁖𑁗𑁘𑁙𑁚𑁛𑁜𑁝𑁞𑁟𑁠𑁡𑁢𑁣𑁤𑁥𑁦𑁧𑁨𑁩𑁪𑁫𑁬𑁭𑁮𑁯𑁰𑁱𑁲𑁳𑁴𑁵𑁶𑁷𑁸𑁹𑁺𑁻𑁼𑁽𑁾𑁿𑂀𑂁𑂂𑂃𑂄𑂅𑂆𑂇𑂈𑂉𑂊𑂋𑂌𑂍𑂎𑂏𑂐𑂑𑂒𑂓𑂔𑂕𑂖𑂗𑂘𑂙𑂚𑂛𑂜𑂝𑂞𑂟𑂠𑂡𑂢𑂣𑂤𑂥𑂦𑂧𑂨𑂩𑂪𑂫𑂬𑂭𑂮𑂯𑂰𑂱𑂲𑂳𑂴𑂵𑂶𑂷𑂸𑂺𑂹𑂻𑂼𑂽𑂾𑂿𑃀𑃁𑃂𑃃𑃄𑃅𑃆𑃇𑃈𑃉𑃊𑃋𑃌𑃍𑃎𑃏𑃐𑃑𑃒𑃓𑃔𑃕𑃖𑃗𑃘𑃙𑃚𑃛𑃜𑃝𑃞𑃟𑃠𑃡𑃢𑃣𑃤𑃥𑃦𑃧𑃨𑃩𑃪𑃫𑃬𑃭𑃮𑃯𑃰𑃱𑃲𑃳𑃴𑃵𑃶𑃷𑃸𑃹𑃺𑃻𑃼𑃽𑃾𑃿𑄀𑄁𑄂𑄃𑄄𑄅𑄆𑄇𑄈𑄉𑄊𑄋𑄌𑄍𑄎𑄏𑄐𑄑𑄒𑄓𑄔𑄕𑄖𑄗𑄘𑄙𑄚𑄛𑄜𑄝𑄞𑄟𑄠𑄡𑄢𑄣𑄤𑄥𑄦𑄧𑄨𑄩𑄪𑄫𑄬𑄭𑄮𑄯𑄰𑄱𑄲𑄳𑄴𑄵𑄶𑄷𑄸𑄹𑄺𑄻𑄼𑄽𑄾𑄿𑅀𑅁𑅂𑅃𑅄𑅅𑅆𑅇𑅈𑅉𑅊𑅋𑅌

Nhân: con mắt Kim Cương), **a nậu đất la** (vô thượng) **hệ, bạt chiết la, phệ xả** (hồ điều ấy khiến quán Đàn Trường)"

ॐ वज्रसत्त्वा स्वयाम् तद्ये काक्षु-उद्घाटान
रु वज्र मखिनि

OM_ VAJRA-SATVA SVAYAM TEDYE CAKṢU-UDGHĀṬAN
ĀTMARA-UDGHĀṬĀYA_ SARVĀKṢU VAJRA-CAKṢU-ANUTTARA _ HE
VAJRA ĀVIŚA

Luận ghi rằng: "*Kim Cương Tát Đỏa gần gũi tự chuyên vì người, khai mở năm loại mắt với con mắt Kim Cương vô thượng*"

Tiếp, hô Đệ Tử, bày khắp sự tướng của các Bộ trong Đàn Trường. Do Pháp này cho nên làm nơi hộ niệm của tất cả Như Lai, Kim Cương Tát Đỏa trụ tại tâm của kẻ ấy, tùy theo sự mong cầu của kẻ ấy cho đến thân của Cháp Kim Cương, không có gì không đạt được, dần dần sẽ được vào trong Pháp **Thể Tính** của tất cả Như Lai.

Tiếp, **Đệ Tử Quán Đỉnh**. Đàn Quán Đỉnh ấy nên ở ngay bên ngoài cửa thuộc phương chư Thiên của Đại Đàn, hạ xuống đến hai khuỷu tay, vẽ phân làm, bốn phương ngay thẳng, một mặt mở một cửa. Ở bên trong bốn góc, vẽ tượng cầm Bạt Chiết La (Vajra: chày Kim Cương)

Phương Tụ Tại Thiên (Đông Bắc), gọi là **Trụ Vô Hý Luận**. Góc phương Hoả Thiên (Đông Nam), gọi là **Hư Không Vô Cấu**. Phương La Sát (Tây Nam), gọi là **Thanh Tịnh Nhân**. Phương Phong Thiên (Tây Bắc), gọi là **Trì Chung Chung Ý Lệ Y**

_ Trung ương vẽ hoa sen lớn, hoa ấy có tám cánh, đầy đủ đài hoa râu nhụy. Vòng chung quanh bên ngoài hoa, vẽ tướng vành trắng, ánh sáng rộng lớn phóng ra bên ngoài. Bốn cánh của phương chính vẽ bốn vị Bồ Tát đều là bậc nương theo sức thù thắng của Nguyên xưa.

Cánh hoa ở phương Đế Thích (phương Đông), gọi là **Đà La Ni Tụ Tại Vương**. Cánh hoa ở phương Diêm La (phương Nam) gọi là **Phát Chính Niệm**. Cánh hoa ở phương Rồng (phương Tây) gọi là **Lợi Lạc Chúng Sinh**. Cánh hoa ở phương Dạ Xoa (phương Bắc) gọi là **Đại Bi Giả**.

Trên cánh hoa ở bốn góc, vẽ bốn vị Sứ Giả. Phương Tụ Tại Thiên (Đông Bắc) gọi là **Tu Chuyển Thắng Hạnh**. Phương Hoả Thiên (Đông Nam) gọi là **Năng Mãn Nguyên Giả**. Phương La Sát (Tây Nam) gọi là **Vô Nhiễm Trước**. Phương Phong Thiên (Tây Bắc) gọi là **Thắng Giải Thoát**.

_ Ở trên Đài hoa, tưởng có chữ A (nghĩa như trước đã bày). Ở trên chữ A (𑖀), tưởng một điểm tròn (nghĩa là Chân Như, Viên Tịch, Pháp Thân, Niết Bàn) [𑖀-AM], còn lại cúng dường phan, hoa trang nghiêm, mỗi mỗi như Pháp Thức của Đại Đàn.

Nên tác niệm này: "*Nay con làm Quán Đỉnh cho Thiện Nam Tử (họ tên là...), Nguyên xin chư Phật Bồ Tát giáng lâm Đạo Trường, nhận sự cúng dường của con*"

Chân thật tưởng Phật, Bồ Tát Chúng đã thỉnh đều đến tập hội. Dời cái bình báu trong Đại Đàn, đặt để tùy theo phương góc của Tôn (bản phương giác)

_ Lại ở bên ngoài ranh giới vòng quanh Đàn, tưởng bốn Luân Sứ, bốn **Tịnh Nhân** cầm bình báu bên trên, trụ trong vành trắng. Người ở phương Đế Thích (phương Đông) tưởng như **Phổ Hiền**, người ở phương Diêm La (phương Nam) tưởng như **Di Lạc**, người ở phương Rồng (phương Tây) tưởng như **Diệt Chư Chương Ngại**, người ở phương Dạ Xoa (phương Bắc) tưởng như **Ly Chư Ác Thú**

Liên dẫn người được Quán Đỉnh vào cửa ở phương Đế Thích, ngồi trên đài sen, dùng mọi loại hoa tạp, hương xoa bôi, hương đốt, đèn dầu, phan, lọng, âm nhạc trong trẻo màu nhiệm...để dùng cúng dường. Nếu chẳng thể làm nổi thì tùy theo sức mà làm. Bởi vì nhóm ấy là người ngồi ở chỗ của Phật Vị.

Lại dùng mọi thứ ca vịnh khen ngợi, khiến vị ấy ân trọng, sinh tâm vui vẻ. Nói Tụng này là:

"_ Chư Phật từ **Đô Sử** (Tuṣita:Đâu Suất) hạ sinh

Thích, Phạm, Long, Thần theo thị vệ

Mọi loại việc tốt lành thắng diệu

Nguyện người lúc này hay được hết

_ Phật sinh nơi **Ca Tỳ La Vệ** (Kapilavastu)

Long Vương (Nāga-rāja) phun nước Cam Lộ tắm

Chư Thiên cúng dường điều tốt lành

Nguyện người Quán Đỉnh cũng như vậy

_ Trên tòa **Kim Cương** (Vajrāsana) vì quân sinh

Cuối đêm giáng Ma (Māra-tarjana, hoặc Māra-dharṣaṇa) thành **Chính Giác**

(Samyak-sambodhi)

Hiện các việc tốt lành đều hiếm có

Nguyện người ngồi đây đều thành hết

_ Vườn **Ba La Nại** (Vārāṇasī), chốn trang nghiêm

Vì năm người Tiên bày **Diệu Pháp** (Sad-dharma)

Thành Tựu vô lượng việc tốt lành

Nguyện người lúc này đều chứng được"

Nếu còn có bài **Tán Thán** khác thì tùy ý mà làm. Khuyến phát **Thắng Tâm** khiến sinh mừng vui

Tiếp, nên cho người ấy Quán Đỉnh. Thoạt tiên, tướng trên đỉnh đầu đệ tử có chữ A (𑖀), bên trên có điểm tròn (𑖀_AM) (nghĩa đồng với sự chú thích lúc trước) Chữ phóng ánh lửa sáng rực rỡ hách dịch.

Lại tướng trong trái tim Đệ Tử có tướng vành trăng, bên trong có hoa sen tám cánh, trên đài hoa cũng có chữ A (𑖀). Nếu được Kim Cương Bộ thì ở trong chữ A, tướng có **Bạt Chiết La** (Ngũ Cổ Kim Cương). Được Bảo Bộ thì có **viên ngọc báu**. Liên Hoa Bộ có **hoa sen**. Yết Ma Bộ có **Yết Ma Bạt Chiết La** (Chày Yết Ma Kim Cương). Tỳ Lô Giá Na Bộ, tướng **Tốt Đồ Ba** (Stūpa: cái tháp nhiều tầng)

Vị Thầy nên tướng thân mình như tượng của Tỳ Lô Giá Na, cầm cái bình thuộc Bộ mà Đệ Tử đã được (cái bình của Như Lai Bộ. Nếu là Họa Tượng Đàn liền tùy theo chỗ có khoảng trống mà để) đều tướng vật thể của Bộ ấy ngay trong nước của bình. Như nhóm Bạt Chiết La, Bảo Châu...đều khiến kết Khế của Bộ đã được, đặt trên đỉnh đầu, tụng Mật Ngữ của Bộ ấy bảy lần mà dùng Quán Đỉnh.

Kim Cương Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la tát đoả, a tỳ sãn giả, hồng**"

𑖀 𑖄𑖅𑖆𑖇𑖈𑖉𑖊𑖋𑖌𑖍𑖎𑖏𑖐𑖑𑖒𑖓𑖔𑖕𑖖𑖗𑖘𑖙𑖚𑖛𑖜𑖝𑖞𑖟𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑗀𑖿𑗁𑗂𑗃𑗄𑗅𑗆𑗇𑗈𑗉𑗊𑗋𑗌𑗍𑗎𑗏𑗐𑗑𑗒𑗓𑗔𑗕𑗖𑗗𑗘𑗙𑗚𑗛𑗜𑗝𑗞𑗟𑗠𑗡𑗢𑗣𑗤𑗥𑗦𑗧𑗨𑗩𑗪𑗫𑗬𑗭𑗮𑗯𑗰𑗱𑗲𑗳𑗴𑗵𑗶𑗷𑗸𑗹𑗺𑗻𑗼𑗽𑗾𑗿𑘀𑘁𑘂𑘃𑘄𑘅𑘆𑘇𑘈𑘉𑘊𑘋𑘌𑘍𑘎𑘏𑘐𑘑𑘒𑘓𑘔𑘕𑘖𑘗𑘘𑘙𑘚𑘛𑘜𑘝𑘞𑘟𑘠𑘡𑘢𑘣𑘤𑘥𑘦𑘧𑘨𑘩𑘪𑘫𑘬𑘭𑘮𑘯𑘰𑘱𑘲𑘳𑘴𑘵𑘶𑘷𑘸𑘹𑘺𑘻𑘼𑘽𑘾𑘿𑙀𑙁𑙂𑙃𑙄𑙅𑙆𑙇𑙈𑙉𑙊𑙋𑙌𑙍𑙎𑙏𑙐𑙑𑙒𑙓𑙔𑙕𑙖𑙗𑙘𑙙𑙚𑙛𑙜𑙝𑙞𑙟𑙠𑙡𑙢𑙣𑙤𑙥𑙦𑙧𑙨𑙩𑙪𑙫𑙬𑙭𑙮𑙯𑙰𑙱𑙲𑙳𑙴𑙵𑙶𑙷𑙸𑙹𑙺𑙻𑙼𑙽𑙾𑙿𑚀𑚁𑚂𑚃𑚄𑚅𑚆𑚇𑚈𑚉𑚊𑚋𑚌𑚍𑚎𑚏𑚐𑚑𑚒𑚓𑚔𑚕𑚖𑚗𑚘𑚙𑚚𑚛𑚜𑚝𑚞𑚟𑚠𑚡𑚢𑚣𑚤𑚥𑚦𑚧𑚨𑚩𑚪𑚫𑚬𑚭𑚮𑚯𑚰𑚱𑚲𑚳𑚴𑚵𑚷𑚶𑚸𑚹𑚺𑚻𑚼𑚽𑚾𑚿𑛀𑛁𑛂𑛃𑛄𑛅𑛆𑛇𑛈𑛉𑛊𑛋𑛌𑛍𑛎𑛏𑛐𑛑𑛒𑛓𑛔𑛕𑛖𑛗𑛘𑛙𑛚𑛛𑛜𑛝𑛞𑛟𑛠𑛡𑛢𑛣𑛤𑛥𑛦𑛧𑛨𑛩𑛪𑛫𑛬𑛭𑛮𑛯𑛰𑛱𑛲𑛳𑛴𑛵𑛶𑛷𑛸𑛹𑛺𑛻𑛼𑛽𑛾𑛿𑜀𑜁𑜂𑜃𑜄𑜅𑜆𑜇𑜈𑜉𑜊𑜋𑜌𑜍𑜎𑜏𑜐𑜑𑜒𑜓𑜔𑜕𑜖𑜗𑜘𑜙𑜚𑜛𑜜𑜝𑜞𑜟𑜠𑜡𑜢𑜣𑜤𑜥𑜦𑜧𑜨𑜩𑜪𑜫𑜬𑜭𑜮𑜯𑜰𑜱𑜲𑜳𑜴𑜵𑜶𑜷𑜸𑜹𑜺𑜻𑜼𑜽𑜾𑜿𑝀𑝁𑝂𑝃𑝄𑝅𑝆𑝇𑝈𑝉𑝊𑝋𑝌𑝍𑝎𑝏𑝐𑝑𑝒𑝓𑝔𑝕𑝖𑝗𑝘𑝙𑝚𑝛𑝜𑝝𑝞𑝟𑝠𑝡𑝢𑝣𑝤𑝥𑝦𑝧𑝨𑝩𑝪𑝫𑝬𑝭𑝮𑝯𑝰𑝱𑝲𑝳𑝴𑝵𑝶𑝷𑝸𑝹𑝺𑝻𑝼𑝽𑝾𑝿𑞀𑞁𑞂𑞃𑞄𑞅𑞆𑞇𑞈𑞉𑞊𑞋𑞌𑞍𑞎𑞏𑞐𑞑𑞒𑞓𑞔𑞕𑞖𑞗𑞘𑞙𑞚𑞛𑞜𑞝𑞞𑞟𑞠𑞡𑞢𑞣𑞤𑞥𑞦𑞧𑞨𑞩𑞪𑞫𑞬𑞭𑞮𑞯𑞰𑞱𑞲𑞳𑞴𑞵𑞶𑞷𑞸𑞹𑞺𑞻𑞼𑞽𑞾𑞿𑟀𑟁𑟂𑟃𑟄𑟅𑟆𑟇𑟈𑟉𑟊𑟋𑟌𑟍𑟎𑟏𑟐𑟑𑟒𑟓𑟔𑟕𑟖𑟗𑟘𑟙𑟚𑟛𑟜𑟝𑟞𑟟𑟠𑟡𑟢𑟣𑟤𑟥𑟦𑟧𑟨𑟩𑟪𑟫𑟬𑟭𑟮𑟯𑟰𑟱𑟲𑟳𑟴𑟵𑟶𑟷𑟸𑟹𑟺𑟻𑟼𑟽𑟾𑟿𑠀𑠁𑠂𑠃𑠄𑠅𑠆𑠇𑠈𑠉𑠊𑠋𑠌𑠍𑠎𑠏𑠐𑠑𑠒𑠓𑠔𑠕𑠖𑠗𑠘𑠙𑠚𑠛𑠜𑠝𑠞𑠟𑠠𑠡𑠢𑠣𑠤𑠥𑠦𑠧𑠨𑠩𑠪𑠫𑠬𑠭𑠮𑠯𑠰𑠱𑠲𑠳𑠴𑠵𑠶𑠷𑠸𑠺𑠹𑠻𑠼𑠽𑠾𑠿𑡀𑡁𑡂𑡃𑡄𑡅𑡆𑡇𑡈𑡉𑡊𑡋𑡌𑡍𑡎𑡏𑡐𑡑𑡒𑡓𑡔𑡕𑡖𑡗𑡘𑡙𑡚𑡛𑡜𑡝𑡞𑡟𑡠𑡡𑡢𑡣𑡤𑡥𑡦𑡧𑡨𑡩𑡪𑡫𑡬𑡭𑡮𑡯𑡰𑡱𑡲𑡳𑡴𑡵𑡶𑡷𑡸𑡹𑡺𑡻𑡼𑡽𑡾𑡿𑢀𑢁𑢂𑢃𑢄𑢅𑢆𑢇𑢈𑢉𑢊𑢋𑢌𑢍𑢎𑢏𑢐𑢑𑢒𑢓𑢔𑢕𑢖𑢗𑢘𑢙𑢚𑢛𑢜𑢝𑢞𑢟𑢠𑢡𑢢𑢣𑢤𑢥𑢦𑢧𑢨𑢩𑢪𑢫𑢬𑢭𑢮𑢯𑢰𑢱𑢲𑢳𑢴𑢵𑢶𑢷𑢸𑢹𑢺𑢻𑢼𑢽𑢾𑢿𑣀𑣁𑣂𑣃𑣄𑣅𑣆𑣇𑣈𑣉𑣊𑣋𑣌𑣍𑣎𑣏𑣐𑣑𑣒𑣓𑣔𑣕𑣖𑣗𑣘𑣙𑣚𑣛𑣜𑣝𑣞𑣟𑣠𑣡𑣢𑣣𑣤𑣥𑣦𑣧𑣨𑣩𑣪𑣫𑣬𑣭𑣮𑣯𑣰𑣱𑣲𑣳𑣴𑣵𑣶𑣷𑣸𑣹𑣺𑣻𑣼𑣽𑣾𑣿𑤀𑤁𑤂𑤃𑤄𑤅𑤆𑤇𑤈𑤉𑤊𑤋𑤌𑤍𑤎𑤏𑤐𑤑𑤒𑤓𑤔𑤕𑤖𑤗𑤘𑤙𑤚𑤛𑤜𑤝𑤞𑤟𑤠𑤡𑤢𑤣𑤤𑤥𑤦𑤧𑤨𑤩𑤪𑤫𑤬𑤭𑤮𑤯𑤰𑤱𑤲𑤳𑤴𑤵𑤶𑤷𑤸𑤹𑤺𑤻𑤼𑤽𑤾𑤿𑥀𑥁𑥂𑥃𑥄𑥅𑥆𑥇𑥈𑥉𑥊𑥋𑥌𑥍𑥎𑥏𑥐𑥑𑥒𑥓𑥔𑥕𑥖𑥗𑥘𑥙𑥚𑥛𑥜𑥝𑥞𑥟𑥠𑥡𑥢𑥣𑥤𑥥𑥦𑥧𑥨𑥩𑥪𑥫𑥬𑥭𑥮𑥯𑥰𑥱𑥲𑥳𑥴𑥵𑥶𑥷𑥸𑥹𑥺𑥻𑥼𑥽𑥾𑥿𑦀𑦁𑦂𑦃𑦄𑦅𑦆𑦇𑦈𑦉𑦊𑦋𑦌𑦍𑦎𑦏𑦐𑦑𑦒𑦓𑦔𑦕𑦖𑦗𑦘𑦙𑦚𑦛𑦜𑦝𑦞𑦟𑦠𑦡𑦢𑦣𑦤𑦥𑦦𑦧𑦨𑦩𑦪𑦫𑦬𑦭𑦮𑦯𑦰𑦱𑦲𑦳𑦴𑦵𑦶𑦷𑦸𑦹𑦺𑦻𑦼𑦽𑦾𑦿𑧀𑧁𑧂𑧃𑧄𑧅𑧆𑧇𑧈𑧉𑧊𑧋𑧌𑧍𑧎𑧏𑧐𑧑𑧒𑧓𑧔𑧕𑧖𑧗𑧘𑧙𑧚𑧛𑧜𑧝𑧞𑧟𑧠𑧡𑧢𑧣𑧤𑧥𑧦𑧧𑧨𑧩𑧪𑧫𑧬𑧭𑧮𑧯𑧰𑧱𑧲𑧳𑧴𑧵𑧶𑧷𑧸𑧹𑧺𑧻𑧼𑧽𑧾𑧿𑨀𑨁𑨂𑨃𑨄𑨅𑨆𑨇𑨈𑨉𑨊𑨋𑨌𑨍𑨎𑨏𑨐𑨑𑨒𑨓𑨔𑨕𑨖𑨗𑨘𑨙𑨚𑨛𑨜𑨝𑨞𑨟𑨠𑨡𑨢𑨣𑨤𑨥𑨦𑨧𑨨𑨩𑨪𑨫𑨬𑨭𑨮𑨯𑨰𑨱𑨲𑨳𑨴𑨵𑨶𑨷𑨸𑨹𑨺𑨻𑨼𑨽𑨾𑨿𑩀𑩁𑩂𑩃𑩄𑩅𑩆𑩇𑩈𑩉𑩊𑩋𑩌𑩍𑩎𑩏𑩐𑩑𑩒𑩓𑩔𑩕𑩖𑩗𑩘𑩙𑩚𑩛𑩜𑩝𑩞𑩟𑩠𑩡𑩢𑩣𑩤𑩥𑩦𑩧𑩨𑩩𑩪𑩫𑩬𑩭𑩮𑩯𑩰𑩱𑩲𑩳𑩴𑩵𑩶𑩷𑩸𑩹𑩺𑩻𑩼𑩽𑩾𑩿𑪀𑪁𑪂𑪃𑪄𑪅𑪆𑪇𑪈𑪉𑪊𑪋𑪌𑪍𑪎𑪏𑪐𑪑𑪒𑪓𑪔𑪕𑪖𑪗𑪘𑪙𑪚𑪛𑪜𑪝𑪞𑪟𑪠𑪡𑪢𑪣𑪤𑪥𑪦𑪧𑪨𑪩𑪪𑪫𑪬𑪭𑪮𑪯𑪰𑪱𑪲𑪳𑪴𑪵𑪶𑪷𑪸𑪹𑪺𑪻𑪼𑪽𑪾𑪿𑫀𑫁𑫂𑫃𑫄𑫅𑫆𑫇𑫈𑫉𑫊𑫋𑫌𑫍𑫎𑫏𑫐𑫑𑫒𑫓𑫔𑫕𑫖𑫗𑫘𑫙𑫚𑫛𑫜𑫝𑫞𑫟𑫠𑫡𑫢𑫣𑫤𑫥𑫦𑫧𑫨𑫩𑫪𑫫𑫬𑫭𑫮𑫯𑫰𑫱𑫲𑫳𑫴𑫵𑫶𑫷𑫸𑫹𑫺𑫻𑫼𑫽𑫾𑫿𑬀𑬁𑬂𑬃𑬄𑬅𑬆𑬇𑬈𑬉𑬊𑬋𑬌𑬍𑬎𑬏𑬐𑬑𑬒𑬓𑬔𑬕𑬖𑬗𑬘𑬙𑬚𑬛𑬜𑬝𑬞𑬟𑬠𑬡𑬢𑬣𑬤𑬥𑬦𑬧𑬨𑬩𑬪𑬫𑬬𑬭𑬮𑬯𑬰𑬱𑬲𑬳𑬴𑬵𑬶𑬷𑬸𑬹𑬺𑬻𑬼𑬽𑬾𑬿𑭀𑭁𑭂𑭃𑭄𑭅𑭆𑭇𑭈𑭉𑭊𑭋𑭌𑭍𑭎𑭏𑭐𑭑𑭒𑭓𑭔𑭕𑭖𑭗𑭘𑭙𑭚𑭛𑭜𑭝𑭞𑭟𑭠𑭡𑭢𑭣𑭤𑭥𑭦𑭧𑭨𑭩𑭪𑭫𑭬𑭭𑭮𑭯𑭰𑭱𑭲𑭳𑭴𑭵𑭶𑭷𑭸𑭹𑭺𑭻𑭼𑭽𑭾𑭿𑮀𑮁𑮂𑮃𑮄𑮅𑮆𑮇𑮈𑮉𑮊𑮋𑮌𑮍𑮎𑮏𑮐𑮑𑮒𑮓𑮔𑮕𑮖𑮗𑮘𑮙𑮚𑮛𑮜𑮝𑮞𑮟𑮠𑮡𑮢𑮣𑮤𑮥𑮦𑮧𑮨𑮩𑮪𑮫𑮬𑮭𑮮𑮯𑮰𑮱𑮲𑮳𑮴𑮵𑮶𑮷𑮸𑮹𑮺𑮻𑮼𑮽𑮾𑮿𑯀𑯁𑯂𑯃𑯄𑯅𑯆𑯇𑯈𑯉𑯊𑯋𑯌𑯍𑯎𑯏𑯐𑯑𑯒𑯓𑯔𑯕𑯖𑯗𑯘𑯙𑯚𑯛𑯜𑯝𑯞𑯟𑯠𑯡𑯢𑯣𑯤𑯥𑯦𑯧𑯨𑯩𑯪𑯫𑯬𑯭𑯮𑯯𑯰𑯱𑯲𑯳𑯴𑯵𑯶𑯷𑯸𑯹𑯺𑯻𑯼𑯽𑯾𑯿𑰀𑰁𑰂𑰃𑰄𑰅𑰆𑰇𑰈𑰉𑰊𑰋𑰌𑰍𑰎𑰏𑰐𑰑𑰒𑰓𑰔𑰕𑰖𑰗𑰘𑰙𑰚𑰛𑰜𑰝𑰞𑰟𑰠𑰡𑰢𑰣𑰤𑰥𑰦𑰧𑰨𑰩𑰪𑰫𑰬𑰭𑰮𑰯𑰰𑰱𑰲𑰳𑰴𑰵𑰶𑰷𑰸𑰹𑰺𑰻𑰼𑰽𑰾𑰿𑱀𑱁𑱂𑱃𑱄𑱅𑱆𑱇𑱈𑱉𑱊𑱋𑱌𑱍𑱎𑱏𑱐𑱑𑱒𑱓𑱔𑱕𑱖𑱗𑱘𑱙𑱚𑱛𑱜𑱝𑱞𑱟𑱠𑱡𑱢𑱣𑱤𑱥𑱦𑱧𑱨𑱩𑱪𑱫𑱬𑱭𑱮𑱯𑱰𑱱𑱲𑱳𑱴𑱵𑱶𑱷𑱸𑱹𑱺𑱻𑱼𑱽𑱾𑱿𑲀𑲁𑲂𑲃𑲄𑲅𑲆𑲇𑲈𑲉𑲊𑲋𑲌𑲍𑲎𑲏𑲐𑲑𑲒𑲓𑲔𑲕𑲖𑲗𑲘𑲙𑲚𑲛𑲜𑲝𑲞𑲟𑲠𑲡𑲢𑲣𑲤𑲥𑲦𑲧𑲨𑲩𑲪𑲫𑲬𑲭𑲮𑲯𑲰𑲱𑲲𑲳𑲴𑲵𑲶𑲷𑲸𑲹𑲺𑲻𑲼𑲽𑲾𑲿𑳀𑳁𑳂𑳃𑳄𑳅𑳆𑳇𑳈𑳉𑳊𑳋𑳌𑳍𑳎𑳏𑳐𑳑𑳒𑳓𑳔𑳕𑳖𑳗𑳘𑳙𑳚𑳛𑳜𑳝𑳞𑳟𑳠𑳡𑳢𑳣𑳤𑳥𑳦𑳧𑳨𑳩𑳪𑳫𑳬𑳭𑳮𑳯𑳰𑳱𑳲𑳳𑳴𑳵𑳶𑳷𑳸𑳹𑳺𑳻𑳼𑳽𑳾𑳿𑴀𑴁𑴂𑴃𑴄𑴅𑴆𑴇𑴈𑴉𑴊𑴋𑴌𑴍𑴎𑴏𑴐𑴑𑴒𑴓𑴔𑴕𑴖𑴗𑴘𑴙𑴚𑴛𑴜𑴝𑴞𑴟𑴠𑴡𑴢𑴣𑴤𑴥𑴦𑴧𑴨𑴩𑴪𑴫𑴬𑴭𑴮𑴯𑴰𑴱𑴲𑴳𑴴𑴵𑴶𑴷𑴸𑴹𑴺𑴻𑴼𑴽𑴾𑴿𑵀𑵁𑵂𑵃𑵄𑵅𑵆𑵇𑵈𑵉𑵊𑵋𑵌𑵍𑵎𑵏𑵐𑵑𑵒𑵓𑵔𑵕𑵖𑵗𑵘𑵙𑵚𑵛𑵜𑵝𑵞𑵟𑵠𑵡𑵢𑵣𑵤𑵥𑵦𑵧𑵨𑵩𑵪𑵫𑵬𑵭𑵮𑵯𑵰𑵱𑵲𑵳𑵴𑵵𑵶𑵷𑵸𑵹𑵺𑵻𑵼𑵽𑵾𑵿𑶀𑶁𑶂𑶃𑶄𑶅𑶆𑶇𑶈𑶉𑶊𑶋𑶌𑶍𑶎𑶏𑶐𑶑𑶒𑶓𑶔𑶕𑶖𑶗𑶘𑶙𑶚𑶛𑶜𑶝𑶞𑶟𑶠𑶡𑶢𑶣𑶤𑶥𑶦𑶧𑶨𑶩𑶪𑶫𑶬𑶭𑶮𑶯𑶰𑶱𑶲𑶳𑶴𑶵𑶶𑶷𑶸𑶹𑶺𑶻𑶼𑶽𑶾𑶿𑷀𑷁𑷂𑷃𑷄𑷅𑷆𑷇𑷈𑷉𑷊𑷋𑷌𑷍𑷎𑷏𑷐𑷑𑷒𑷓𑷔𑷕𑷖𑷗𑷘𑷙𑷚𑷛𑷜𑷝𑷞𑷟𑷠𑷡𑷢𑷣𑷤𑷥𑷦𑷧𑷨𑷩𑷪𑷫𑷬𑷭𑷮𑷯𑷰𑷱𑷲𑷳𑷴𑷵𑷶𑷷𑷸𑷹𑷺𑷻𑷼𑷽𑷾𑷿𑸀𑸁𑸂𑸃𑸄𑸅𑸆𑸇𑸈𑸉𑸊𑸋𑸌𑸍𑸎𑸏𑸐𑸑𑸒𑸓𑸔𑸕𑸖𑸗𑸘𑸙𑸚𑸛𑸜𑸝𑸞𑸟𑸠𑸡𑸢𑸣𑸤𑸥𑸦𑸧𑸨𑸩𑸪𑸫𑸬𑸭𑸮𑸯𑸰𑸱𑸲𑸳𑸴𑸵𑸶𑸷𑸸𑸹𑸺𑸻𑸼𑸽𑸾𑸿𑹀𑹁𑹂𑹃𑹄𑹅𑹆𑹇𑹈𑹉𑹊𑹋𑹌𑹍𑹎𑹏𑹐𑹑𑹒𑹓𑹔𑹕𑹖𑹗𑹘𑹙𑹚𑹛𑹜𑹝𑹞𑹟𑹠𑹡𑹢𑹣𑹤𑹥𑹦𑹧𑹨𑹩𑹪𑹫𑹬𑹭𑹮𑹯𑹰𑹱𑹲𑹳𑹴𑹵𑹶𑹷𑹸𑹹𑹺𑹻𑹼𑹽𑹾𑹿𑺀𑺁𑺂𑺃𑺄𑺅𑺆𑺇𑺈𑺉𑺊𑺋𑺌𑺍𑺎𑺏𑺐𑺑𑺒𑺓𑺔𑺕𑺖𑺗𑺘𑺙𑺚𑺛𑺜𑺝𑺞𑺟𑺠𑺡𑺢𑺣𑺤𑺥𑺦𑺧𑺨𑺩𑺪𑺫𑺬𑺭𑺮𑺯𑺰𑺱𑺲𑺳𑺴𑺵𑺶𑺷𑺸𑺹𑺺𑺻𑺼𑺽𑺾𑺿𑻀𑻁𑻂𑻃𑻄𑻅𑻆𑻇𑻈𑻉𑻊𑻋𑻌𑻍𑻎𑻏𑻐𑻑𑻒𑻓𑻔𑻕𑻖𑻗𑻘𑻙𑻚𑻛𑻜𑻝𑻞𑻟𑻠𑻡𑻢𑻣𑻤𑻥𑻦𑻧𑻨𑻩𑻪𑻫𑻬𑻭𑻮𑻯𑻰𑻱𑻲𑻳𑻴𑻵𑻶𑻷𑻸𑻹𑻺𑻻𑻼𑻽𑻾𑻿𑼀𑼁𑼂𑼃𑼄𑼅𑼆𑼇𑼈𑼉𑼊𑼋𑼌𑼍𑼎𑼏𑼐𑼑𑼒𑼓𑼔𑼕𑼖𑼗𑼘𑼙𑼚𑼛𑼜𑼝𑼞𑼟𑼠𑼡𑼢𑼣𑼤𑼥𑼦𑼧𑼨𑼩𑼪𑼫𑼬𑼭𑼮𑼯𑼰𑼱𑼲𑼳𑼴𑼵𑼶𑼷𑼸𑼹𑼺𑼻𑼼𑼽𑼾𑼿𑽀𑽁𑽂𑽃𑽄𑽅𑽆𑽇𑽈𑽉𑽊𑽋𑽌𑽍𑽎𑽏𑽐𑽑𑽒𑽓𑽔𑽕𑽖𑽗𑽘𑽙𑽚𑽛𑽜𑽝𑽞𑽟𑽠𑽡𑽢𑽣𑽤𑽥𑽦𑽧𑽨𑽩𑽪𑽫𑽬𑽭𑽮𑽯𑽰𑽱𑽲𑽳𑽴𑽵𑽶𑽷𑽸𑽹𑽺𑽻𑽼𑽽𑽾𑽿𑾀𑾁𑾂𑾃𑾄𑾅𑾆𑾇𑾈𑾉𑾊𑾋𑾌𑾍𑾎𑾏𑾐𑾑𑾒𑾓𑾔𑾕𑾖𑾗𑾘𑾙𑾚𑾛𑾜𑾝𑾞𑾟𑾠𑾡𑾢𑾣𑾤𑾥𑾦𑾧𑾨𑾩𑾪𑾫𑾬𑾭𑾮𑾯𑾰𑾱𑾲𑾳𑾴𑾵𑾶𑾷𑾸𑾹𑾺𑾻𑾼𑾽𑾾𑾿𑿀𑿁𑿂𑿃𑿄𑿅𑿆𑿇𑿈𑿉𑿊𑿋𑿌𑿍𑿎𑿏𑿐𑿑𑿒𑿓𑿔𑿕𑿖𑿗𑿘𑿙𑿚𑿛𑿜𑿝𑿞𑿟𑿠𑿡𑿢𑿣𑿤𑿥𑿦𑿧𑿨𑿩𑿪𑿫𑿬𑿭𑿮𑿯𑿰𑿱𑿲𑿳𑿴𑿵𑿶𑿷𑿸𑿹𑿺𑿻𑿼𑿽𑿾𑿿𑀀𑀁𑀂𑀃𑀄𑀅𑀆𑀇𑀈𑀉𑀊𑀋𑀌

OM_VAJRA-RATNA ABHIṢIMCA _ TRĀḤ

Hoa Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la đạt ma, a tỳ sần giả, hiệt-lợi**"

ॐ वज्रपद्मे ह्रीं

OM_VAJRA-PADMA ABHIṢIMCA _ HRĪḤ

Nghiệp Bộ Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la yết ma, a tỳ sần giả, A**"

ॐ वज्रकरि ह्रीं

OM_VAJRA-KARMA ABHIṢIMCA _ AḤ

Ở trên trán của người ấy, tưởng có chữ **La** (ॡ_LA) sắc tướng như màu vàng rờng. Ở trên hai mắt đều có chữ **La** (ॢ_RA) màu như lửa, bên trên có lửa sáng. Ở khoảng giữa hai bàn chân, tưởng đủ loại màu sắc làm tướng **Pháp Luân** (Dharma-cakra) có tám cãm xe trang nghiêm .

Tiếp, tụng **Tát Đỏa Kim Cương Tâm Mật Ngữ** gia trì vào hương xoa bội, xong xoa bội trước ngực người ấy. Sở dĩ làm pháp gia trì là vì khiến cho Đệ Tử thành Kim Cương Tát Đỏa

Tiếp, dùng điều đã nói như bên trên, trên đầu làm **Pháp Ngũ Xứ Trí Khế** xong, lại kết **Tỳ Lô Giá Na Khế** tụng **Bản Mật Ngữ**, đặt ở trên trái tim người ấy. Tiếp đến cổ họng, tiếp trên đỉnh đầu. Liên nên chân thật tướng **Bí Mật Thắng Thượng Đầu** của tất cả Như Lai gia trì trên đầu kẻ ấy. Liên kết bốn loại vòng hoa đã nói, đều tùy theo pháp của từng Bộ ấy dùng cột buộc vàng trán của người ấy

Nếu làm **A Xà Lê Quán Đỉnh Pháp** (Ācāryābhiṣeka-dharma) thì nên theo thứ tự như Pháp bên trên, dùng khắp năm cái bình, dùng bốn loại vòng hoa xếp hàng. Tiếp dùng cột buộc vàng trán ấy.

Như vậy làm xong, dẫn ra bên ngoài Đàn, thay đổi quần áo đã bị ẩm ướt, mặc riêng áo sạch.

Nếu là Cư Sĩ dòng Sát Lợi thì mặc **Bản Thượng Y**, liền ở bên trong Đàn để bên dưới cái giường nhỏ, dùng lồng quần áo ẩm ướt bên trong. Dẫn vào toà ngồi xong, vị Thầy dùng Quán Vũ (tay phải) cầm Ngũ Cổ Bạt Chiết La dựng ở hai bàn tay của người ấy. Nên dùng mọi loại ngôn từ phương tiện, khai dụ an ủi, rồi nói Tụng là:

"Nghỉ thức Phật Kim Cương Quán Đỉnh

Ngươi đã như Pháp Quán Đỉnh xong

Vì thành Thể Tính của Như Lai

Ngươi nên nhận chày Kim Cương này"

Nói Kệ này xong, tụng Mật Ngữ là:

"**Án, bạt chiết la, nĩ bát đề** (Tôn Chủ) vi (Thể Tính) **đát tông, a tỳ sần giả nhĩ** (Nay Ta quán đỉnh) **để sắt tra** (trụ) **bạt chiết la, tam ma duệ, tát đát tông** (Ngươi là Tam Ma Gia)"

ॐ वज्रधृति वी वं मङ्गलैव म (गृ वज्र समथ श्रु

OM_VAJRA-ADHIPATI VĪ TVAM_ ABHIṢIMCA ME TIṢṬA VAJRA SAMAYĒ STVAM

Luận ghi rằng: "*Ngươi đã Quán Đỉnh, đắc được Kim Cương Tôn Chủ xong. Bạt Chiết La này thường trụ tại chỗ của ngươi, làm Tam Ma Gia*"

Lại thu lấy chày Kim Cương. Nếu là Bảo Bộ thì ở trên Bạt Chiết La, tưởng có viên ngọc báu. Bộ còn lại phỏng theo đây.

Lúc tụng Kệ trước thời nên sửa chữ Kim Cương của câu bắt đầu, làm chữ của viên ngọc báu. Các Bộ dựa theo điều này mà sửa.

Tiếp trên **Bản Danh** (Sva-nāma: tên gọi chính) của Đệ Tử, gia thêm chữ Kim Cương làm tên để hô gọi. Nên tụng Mật Ngữ này:

"**Án, bạt chiết la, tát đất tông, ma-hàm** (ngươi) **a tỳ sẵn giả, minh** (Ta quán đĩnh) **bạt chiết la na mãng** (dùng danh hiệu) **tỳ sái ca đa** (quán đĩnh) **hệ** (tiếng hô gọi) **bạt chiết la na mãng** (tên gọi là....)"

ॐ वज्रं श्रुं मं श्रुं (ध्वं मं वज्रं मं श्रुं ध्वं मं वज्रं मं)

OM VAJRA STVAM MAM ABHIṢIMCA ME VAJRA-NĀMA ABHIṢEKATA HE VAJRA-NĀMA.

Luận ghi rằng: "*Ta cho người Quán Đĩnh xong, dùng danh hiệu của Kim Cương cho người làm chữ. Người tên là **Kim Cương** (tên gọi là....)"*

Nếu là Bộ khác thì cách thức gia thêm nhóm của Bảo Châu, Liên Hoa... làm chữ để hô gọi.

Người ấy nếu thọ nhận Pháp của A Xà Lê thì chỉ dùng Bản Bộ đã được làm tên gọi. Nếu cần sửa tên gọi cũ thời tùy theo ý thích, chọn lựa Thắng Danh (tên gọi thù thắng) của các Ba La Mật mà làm.

Lại dùng hương hoa, đủ loại vật cúng mà cúng dường

Đối với kẻ được Quán Đĩnh, Thầy nên cầm chày Kim Cương nhỏ lau chùi hai mắt rồi bảo rằng "*Này Thiện Nam Tử! Bậc Y Vương của Thế Gian hay trờ bỏ màn che của mắt. Ngày nay Chư Phật Như Lai vì người khai mở màng Vô Minh, cũng lại như vậy. Vì khiến cho các người sinh con mắt Trí Tuệ, thấy được Thật Tướng của Pháp*"

Tiếp, lại cầm cái gương khiến người ấy quán chiếu. Vì nói Tính Tướng của các Pháp nên nói lời Kệ này:

"*Tất cả các **Pháp Tính**
Như sạch chẳng thể dấy
Chẳng thật cũng chẳng hư
Đều theo Nhân Duyên hiện
Cần phải biết các Pháp
Tự Tính không chỗ dựa (vô sở y)
Nay ngươi, **Chân Phật Tử**
Nên rộng lợi chúng sinh"*

Tiếp, lại thu lấy chày Kim Cương. Vị Thầy đối với Đệ Tử, nên sinh cung kính. Người này hay nói tiếp mồm giống của chư Phật. Thầy nên trao cho dùng **Thương Khư** (Śaṅkha: Loa bằng vỏ ốc) rồi bảo rằng: "*Từ nay về sau, người nên vận chuyển Pháp Luân của Chư Phật, nên thổi Loa Pháp Vô Thượng khiến cho tiếng của Đại Pháp vang khắp mọi nơi. Chẳng nên ở trong Pháp này mà nghi sợ. Nơi Lý Thủ Tu Hành Thanh Tịnh rốt ráo của các Mật Ngữ. Người nên rộng vì chúng sinh mà mở bày phương tiện.*

Này Thiện Nam Tử! Hãy lắng nghe! Nếu người hay làm như vậy thì tất cả Như Lai đều biết người này hay báo ân Phật. Chính vì thế cho nên ở tất cả Thời Xứ, tất cả bậc Trì Kim Cương đều hộ vệ khiến cho người an vui "

Tiếp, nên dẫn khởi đến trước Đại Đàn. Thuyết giảng **Tam Muội Gia** (Samaya) khiến cho kẻ ấy bèn chắc. Nói rằng: “*Này Thiện Nam Tử! Người nên kiên cố giữ lấy Chính Pháp. Giả sử có gặp khổ não bức bách cho đến đoạn thân mệnh, đừng nên buông bỏ xa lìa việc tu Tâm Bồ Đề. Đối với người cầu Pháp, đừng nên bủn xỉn tiếc rẻ. Đối với các chúng sinh, dù một chút việc chẳng lợi ích cũng không nên làm. Đây là nghĩa của câu Tối Thượng. nơi Hành Xứ của bậc Thánh. Nay Ta vì người, nói đầy đủ rồi, người nên tùy thuận, tu hành như điều đã nói*”

Đệ tử nên tự vui mừng chấp tay đảnh thọ.

(Thầy) lại cầm chày Ngũ Cổ Kim Cương trao cho, rồi bảo rằng: “*Đây là Thế Tính của chư Phật, điều mà Kim Cương Tát Đỏa đã cầm giữ. Người nên kiên cố giữ gìn Cẩm Giới, thường chứa giữ*”

Đệ Tử nhận xong thì trao truyền **Quyết Định Yếu Thệ Mật Ngũ** này, khiến kẻ ấy trì tụng. Mật Ngũ là :

"**Án, tát bà đất tha yết đa, tát địa, bạt chiết la, tam ma gia, để sắt tra** (nguyên trụ) **ế sa** (ngày nay) **đát phộc hàm** (nơi tôi) **đà la dã, minh** (bay tôi trì giữ) **bạt chiết la tát đoả, hệ hệ hệ hệ, hồng"**

ॐ सार्वभौमसिद्धिं वज्रसमयं शृणुष्व ॥ यथा वज्रसर्व
भूषणं ॥

OM SARVA TATHĀGATA SIDDHA VAJRA SAMAYA TIṢṬA
EṢATVĀM DHARA YĀMI VAJRA-SATVA HI HI HI HI HŪM

Luận ghi rằng: "**Kim Cương Tát Đỏa Thành Tụ Tam Ma Gia của tất cả Như Lai, nguyên trụ ở chỗ của con, con thường thủ hộ**"

Như vậy làm Pháp xong. Hết thầy **tất cả Mạn Trà La Bí Mật Tam Ma Gia Trí** (Sarva-maṇḍala-guhya-samaya-jñāna), vị Thầy nên truyền dạy.

Nếu Đệ Tử đối với **Tam Muội Gia Khế** (Samaya-mudrā) có sự lười mắt thì vị Thầy nên ngăn chặn đừng khiến cho hủy hoại. Đệ Tử đối với Thầy nên cung kính tôn trọng, đừng thấy điều thiếu sót yếu kém của Thầy, ở chốn học chung đừng nên hiềm hận

(Thầy) nên bảo rằng: "*Đối với tất cả chúng sinh, người nên thường sinh lòng Từ Mẫn xót thương, bảo ban dạy dỗ và đừng sinh điều chán bỏ xa lìa*"

Xong, nói lời Kệ rằng :

"*Ba cõi, tội rất nặng*

Chẳng hơn ở yếm ly (chán nản, xa lìa)

Người ở chốn tham dục

Đừng sinh Tâm yếm ly"

Muốn khiến cho Đệ Tử kiên trì vui vẻ cho nên nói Kệ rằng :

"*Tam Muội Gia nhóm này*

Chư Phật vì người nói

Cầm lấy khéo yêu giữ

Như giữ gìn thân mệnh"

Đệ Tử thọ nhận lời Thầy dạy bảo xong, đảnh lễ bàn chân của Thầy mà thưa rằng: "*Như Thầy dạy bảo, con thề tu hành*"

Lại nên vì các Đệ Tử đã Quán Định, khiến cho họ viên mãn Pháp **Tịch Tĩnh**, vì trừ tai chướng của họ cho nên cùng làm Pháp **Hộ Ma** (Homa)

Ở phương Hoả Thiên (Đông Nam) của Đàn Quán Đỉnh, chẳng nên xa hẳn, làm cái Đàn rộng bốn khuỷu tay, cao một trách tay, bên trong làm **Quân Trà** (Kunḍa: cái lò), tròn thẳng khoảng một khuỷu tay, sâu mười hai ngón tay, lấy bùn sạch tốt xoa bôi, hai lớp làm đôn tay, đôn tay bên trong cao rộng đều một ngón tay, đôn tay bên ngoài cao rộng đều có bốn ngón tay, đáy nên bằng phẳng. Liền ở phần đáy ấy, lấy bùn làm tượng bánh xe, khuôn phép như tượng Bạt Chiết La, cái chuôi hướng về phương Nam ló ra như thế chữ **Đinh** (丁). Cái chuôi dài bốn ngón tay, cao cũng bốn ngón tay, đầu nằm ngang dài tám ngón tay, cao rộng đều bốn ngón tay. Tiếp bên ngoài làm cái Đài bằng đất, hình như cánh sen.

Tiếp bên ngoài bày vị trí ngôi của Thầy, vòng quanh **Quân Trà** trái cỏ Cát Tường làm vị trí ngôi của chúng Thánh, rưới vẩy nước thơm. Trái cỏ, rưới nước đều thuận chuyển làm.

Nên dùng bơ, lạc, sữa, mật, cháo sữa, bánh, quả, năm loại lúa đậu là: lúa gié, lúa nếp, đậu xanh, mè, tiểu mạch...Lấy cây Cát Tường làm củi. Nếu không có cây này thì lấy cây có nhựa màu trắng thay thế, ấy là nhóm lúa gié, cây dâu...chặt đứt ngang bằng, lấy riêng cành nhỏ, lớn như ngón tay cái, dài mười hai ngón tay, gồm 108 cái. Để bơ, lúa gié với củi ở bên phải của Đàn.

Nếu chẳng thể làm Quân Trà. Liền dùng màu đỏ vẽ hình trạng ấy, bên trong an lò lửa, còn lại giống như bên trên. Vị Thầy ngồi hướng mặt về phương Bắc, dẫn các Đệ Tử thứ tự bên trái quỳ thành hàng. Lấy Tịnh Hỏa (lửa sạch) lúc trước, hoặc mới nhóm đốt. Dùng hai vật dụng chứa nước thơm để trên Đài ấy, một cái dùng cúng dường Phật Bồ Tát, một cái dùng cúng **Hoả Thiên** (Agni-deva), rưới vẩy nước làm sạch sẽ. Để bên trong Quân Trà xong, tụng Mật Ngữ này:

"Nam mạng tam mạn đa, bạt chiết la nam. Đát lại chiên trà, ma ha lộ sái na, tát phát la gia, hồng, ham, ma-hàm"

ॐ नमः समन्तवज्रानाम् बह्विज्रानाम् अक्षय्यं ह्यं नमः

NAMAḤ SAMANTA-VAJRAṆĀM _ CAṆḌA MAHĀ-ROṢAṆA SPHAṬYA HŪM HĀM MĀM

Tụng Mật Ngữ này ba lần, dùng nước sạch rưới vẩy lửa kèm rưới vẩy cỏ tranh, các vật cúng...

Tiếp, liền nhóm lửa, đừng dùng miệng thổi, nên dùng vật để quạt. Lấy bùn Bạch Đàn Hương xoa tô khắp Quân Trà, dùng hoa thơm màu trắng rải bốn mặt của Đàn.

Ở trong đám lửa, tưởng có chữ **La** (𑖣_RA) biến làm **Hoả Thiên** (Agni-deva) màu trắng, tóc màu vàng, ba mặt bốn cánh tay. Bên phải: một tay cầm bình Quân Trì, một tay cầm cây gậy. Bên trái: một tay tác tướng Vô Úy (dựng thẳng về phía trước, duỗi lòng bàn tay, dựng lòng bàn tay hướng ra ngoài), một tay cầm tràng hạt. Tưởng khắp thân của Hoả Thiên sinh lửa mạnh.

Tiếp, cầm lò hương, thỉnh Phật Bồ Tát. Pháp Thức đã thỉnh như nói trong Đại Đàn. Chân thật tưởng chư Phật Bồ Tát đều đến phó hội, ngồi trên cỏ Cát Tường. Vị Thầy ấy dùng Quán Vũ (tay phải) làm tướng Vô Úy, Chỉ Vũ (tay trái) nắm cổ tay, như tượng vòng xuyên đeo cánh tay. Liền **triệu Hoả Thiên**, tụng Mật Ngữ này:

"Án, a yết na đa duệ, nễ ty, nễ bả gia, nễ phộc thấp vĩ nhương, hệ lý sử tát đá, sam ma, cật lý hứ đát phộc, a hổ đê, ma hạ lâm, a tát dân, tán nễ hệ đồ, bà phộc. Án, a yết na duệ, ha ty, kiếp tộ, bà ha na gia, nễ ty, nễ bả gia, tát bà ha"

KINH NIỆM TỤNG ĐƯỢC LƯỢC RA TRONG KIM CƯƠNG ĐỈNH DU GIÀ
QUYỂN THỨ TƯ (Hết)

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm bốn quyển vào ngày 19/05/2016